TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **120**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 147/ 2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị N**, sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bịnh.

Bị đơn: Anh **Dương Phúc C**, sinh năm 1991.

Trú tại: Tổ 9, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bịnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Dương Phúc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Bùi Thị N và anh Dương Phúc C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Dương Phạm Ngọc H, sinh ngày 23/11/2012 và Dương Quý H1, sinh ngày 07/8/2014. Khi ly hôn anh Dương Phúc C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Dương Phạm Ngọc H và Dương Quý H1. Anh Dương Phúc C chưa yêu cầu chị Bùi Thị N cấp dưỡng nuôi con cùng anh. Chị Bùi Thị N có quyền thăm con chung và quyền thay đổi nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay, nợ chung, công sức đòng góp chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006790 ngày 18/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, chị Bùi Thị N được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình.
- THA DS TP Hòa Bình.
- UBND xã, phường.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Vũ Duy Tuấn